TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐỐP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **121**/2017/QĐST - HNGĐ	

Bù Đốp, ngày 25 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 160/2017/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị **Phan A**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

+ *Bị đơn*: Anh **Nguyễn B**, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Ấp E, xã F, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/10/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị **Phan A**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

+ *Bị đơn*: Anh **Nguyễn B**, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Ấp E, xã F, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Phan A và anh Nguyễn B tự nguyện ly hôn.

- *Về con chung*: Chị A và anh B thống nhất chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung; nợ chung*: Chị A, anh B thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: **150.000** (Một trăm năm mươi nghìn) đồng chị A tự nguyện chịu toàn bộ án phí, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị A đã nộp theo biên lai thu tiền số 0016663 ngày 03/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp, trả lại cho chị A số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Anh B không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- *VKS, TA tỉnh Bình Phước;*
- *VKS, THADS huyện Bù Đốp;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, TA.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Cao Khải